

KINH NGHIỆM PHÁT TRIỂN DU LỊCH CÓ TRÁCH NHIỆM TẠI MỘT SỐ ĐỊA PHƯƠNG Ở VIỆT NAM VÀ BÀI HỌC CHO DU LỊCH CÀ MAU
RESPONSIBLE TOURISM DEVELOPMENT EXPERIENCES IN SELECTED LOCALITIES IN VIETNAM AND LESSONS FOR CA MAU TOURISM

Phạm Thị Kiều Trân *

Trường Đại học Bạc Liêu

*ptktran@blu.edu.vn

Ngày nhận bài:

02/12/2025

Ngày chấp nhận

đăng:

23/01/2026

Keywords:

Development experiences,

Responsible tourism,

Sustainable tourism,

Ca Mau, Vietnam.

ABSTRACT

Ca Mau identifies tourism as one of its key economic sectors in the future; therefore, promoting the development of responsible tourism in the current period is essential. This article synthesizes experiences in implementing responsible tourism in several localities in Vietnam, such as Thua Thien Hue, Da Nang, Ha Noi, Ho Chi Minh City, Quang Ninh and Khanh Hoa. These localities have adopted various innovative models to minimize the negative impacts of tourism activities while enhancing visitor experiences and improving the quality of life for local communities. Based on this analysis, the study highlights several lessons related to responsible tourism for Ca Mau, which include: developing pedestrian streets and encouraging the use of bicycles to reduce environmental emissions; sustainably exploiting tourism products associated with local culture and natural environmental protection; strengthening communication on responsible tourism for businesses, residents, and tourists; and promoting community participation in the tourism development process. These experiences are expected to help guide and support Ca Mau in developing tourism in a sustainable direction that provides greater benefits for the community..

TÓM TẮT

Cà Mau xác định du lịch là một trong những ngành kinh tế chủ lực trong tương lai, do đó việc thúc đẩy phát triển du lịch có trách nhiệm trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết. Bài viết tổng hợp kinh nghiệm triển khai du lịch có trách nhiệm tại một số địa phương ở Việt Nam như Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh và Khánh Hòa. Các địa phương này đã áp dụng nhiều mô hình sáng tạo nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực của hoạt động du lịch, đồng thời nâng cao trải nghiệm của du khách và chất lượng đời sống của cộng đồng địa phương. Từ những phân tích trên, nghiên cứu chỉ ra một số bài học kinh nghiệm gắn với du lịch có trách nhiệm cho tỉnh Cà Mau bao gồm: phát triển các tuyến phố đi bộ và khuyến khích sử dụng xe đạp nhằm giảm phát thải ra môi trường; khai thác bền vững các sản phẩm du lịch gắn với văn hóa bản địa và bảo vệ môi trường tự nhiên; tăng cường công tác tuyên truyền về du lịch có trách nhiệm đối với cơ sở kinh doanh, người dân và du khách; thúc

Từ khóa: Kinh nghiệm phát triển, Du lịch có trách nhiệm, Du lịch bền

1. Giới thiệu

Du lịch được xác định sẽ trở thành động lực chủ lực phát triển kinh tế của tỉnh Cà Mau trong tương lai, tương xứng với vị thế đặc biệt của vùng đất địa đầu cực Nam Tổ Quốc. Cà Mau hiện sở hữu nguồn tài nguyên du lịch phong phú và đa dạng với 111 di tích được xếp hạng, trong đó có 03 di tích quốc gia đặc biệt, 24 di tích cấp quốc gia và 84 di tích cấp tỉnh. Tỉnh có 08 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, đặc biệt Đờn ca tài tử Nam Bộ đã được UNESCO vinh danh vào năm 2013. Thời gian qua, địa phương đã và đang thực hiện nhiều dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kết nối đến các khu, điểm du lịch trọng điểm như tuyến đường cao tốc Cần Thơ – Cà Mau, Cà Mau – Đất Mũi, tuyến đường đê biển Nhà Mát – Gành Hào,... đặc biệt là dự án cầu vượt biển dài nhất Việt Nam từ Đất Mũi ra Hòn Khoai lên đến 18km. Ngoài ra, tỉnh cũng kêu gọi nhiều dự án đầu tư cơ sở ăn uống, mua sắm, tham quan giải trí chất lượng cao tại những địa phương phát triển du lịch như Phường Bạc Liêu, Phường Hiệp Thành, xã Đất Mũi,... Mục tiêu năm 2030 tỉnh sẽ đón 2,8 triệu lượt khách tham quan. Tuy nhiên, sự gia tăng nhanh chóng của lượng du khách, nếu không được kiểm soát hợp lý, có thể dẫn đến nhiều hệ lụy tiêu cực như ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên thiên nhiên, mai một giá trị văn hóa bản địa và ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng địa phương.

Trong Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021–2030, tầm nhìn đến năm 2045, du lịch của tỉnh được định hướng phát triển theo hướng xanh, bền vững và gắn với bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa địa phương. Để hiện thực hóa định hướng này, du lịch có trách nhiệm được xem là một trong những cách tiếp cận hiệu quả. Du lịch có trách nhiệm không chỉ góp phần bảo vệ môi trường tự nhiên và gìn giữ di sản văn hóa, mà còn nâng cao nhận thức của các bên liên quan, tăng cường sự tham gia của cộng đồng địa phương và bảo đảm sự phát triển ổn định, lâu dài của ngành du lịch. Bên cạnh những lợi ích kinh tế – xã hội như tạo việc làm, nâng cao thu nhập và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, phát triển du lịch có trách nhiệm còn góp phần cải thiện chất lượng sống của cộng đồng điểm đến và nâng cao hình ảnh, sức cạnh tranh của du lịch địa phương.

Tuy vậy, thực tiễn phát triển du lịch tại tỉnh Cà Mau cho thấy vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế trong việc triển khai du lịch có trách nhiệm. Nhận thức về du lịch có trách nhiệm của một bộ phận người dân, doanh nghiệp và du khách còn chưa đồng đều; việc khai thác tài nguyên du lịch tại một số khu, điểm vẫn mang tính tự phát, thiếu kiểm soát; các sản phẩm du lịch gắn với văn hóa bản địa chưa được đầu tư theo chiều sâu; vai trò và sự tham gia của cộng đồng địa phương trong quản lý và phát triển du lịch còn hạn chế. Những tồn tại và mâu thuẫn này đã và đang ảnh hưởng đến hiệu quả và tính bền vững của hoạt động du lịch tại địa phương.

Từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu, tổng hợp kinh nghiệm phát triển du lịch có trách nhiệm của các địa phương khác ở Việt Nam nhằm rút ra những bài học phù hợp để vận dụng vào điều kiện cụ thể của tỉnh Cà Mau là hết sức cần thiết, góp phần định hướng phát triển du lịch địa phương theo hướng bền vững trong giai đoạn hiện nay.

2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng chủ yếu phương pháp nghiên cứu định tính, kết hợp nhiều phương pháp cụ thể nhằm đảm bảo tính khoa học và giá trị thực tiễn của nghiên cứu.

Trước hết, phương pháp tổng hợp và phân tích tài liệu được sử dụng để thu thập, hệ thống hóa các công trình nghiên cứu, bài báo khoa học, báo cáo chuyên ngành, văn bản chính sách và quy hoạch phát triển du lịch có liên quan đến du lịch có trách nhiệm ở Việt Nam nói chung và Cà Mau nói riêng. Trên cơ sở đó, nghiên cứu xây dựng khung lý luận và làm rõ các nội dung cốt lõi phục vụ cho việc phân tích kinh nghiệm phát triển du lịch có trách nhiệm.

Bên cạnh đó, phương pháp khảo sát thực địa được tiến hành tại một số khu, điểm du lịch tiêu biểu của tỉnh Cà Mau như Khu du lịch Đất Mũi, Khu du lịch Hòn Đá Bạc, Quán Âm Phật Đài, Khu lưu niệm nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ và nhạc sĩ Cao Văn Lầu,... nhằm quan sát thực tế hoạt động du lịch, việc khai thác tài nguyên, bảo vệ môi trường, cũng như sự tham gia của cộng đồng địa phương trong quá trình phát triển du lịch. Kết quả khảo sát thực địa là cơ sở quan trọng để đánh giá thực trạng và nhận diện những vấn đề đặt ra trong phát triển du lịch có trách nhiệm tại địa phương.

Ngoài ra, nghiên cứu sử dụng phương pháp phỏng vấn chuyên gia thông qua trao đổi ý kiến với cán bộ quản lý du lịch và các nhà nghiên cứu; đồng thời phỏng vấn doanh nghiệp du lịch và người dân địa phương nhằm thu thập thông tin về thực trạng, tiềm năng, hạn chế và định hướng phát triển du lịch có trách nhiệm tại tỉnh Cà Mau.

Đồng thời, phương pháp so sánh và đối chiếu được vận dụng để phân tích, so sánh kinh nghiệm phát triển du lịch có trách nhiệm của một số địa phương khác trong nước với điều kiện thực tiễn của tỉnh Cà Mau, từ đó rút ra những bài học phù hợp để vận dụng trong giai đoạn hiện nay.

Việc kết hợp các phương pháp nghiên cứu trên giúp bài viết đảm bảo tính logic, độ tin cậy và khả năng ứng dụng trong việc đề xuất định hướng phát triển du lịch có trách nhiệm cho tỉnh Cà Mau.

3. Kết quả và thảo luận

3.1 Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Du lịch có trách nhiệm được xem là một trong những định hướng quan trọng nhằm bảo đảm sự phát triển bền vững của ngành du lịch, hướng tới sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế, bảo vệ môi trường và gìn giữ các giá trị văn hóa – xã hội. Trên thế giới, khái niệm này đã được tiếp cận và nghiên cứu từ nhiều góc độ lý luận và thực tiễn khác nhau.

Các nghiên cứu quốc tế chủ yếu tập trung làm rõ mối quan hệ giữa du lịch có trách nhiệm, trách nhiệm xã hội doanh nghiệp và phát triển bền vững. Tiêu biểu, Manente, Minghe và Mingoo (2014) đã xây dựng hệ thống tiêu chí đánh giá nhằm đo lường mức độ thực hiện du lịch có trách nhiệm của các doanh nghiệp du lịch vừa và nhỏ. Nghiên cứu nhấn mạnh vai trò của quản trị doanh nghiệp, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và gia tăng lợi ích cho cộng đồng địa phương, qua đó cung cấp cơ sở lý luận quan trọng cho việc xây dựng các tiêu chí và công cụ đánh giá du lịch có trách nhiệm tại các điểm đến.

Tại Việt Nam, du lịch có trách nhiệm được quan tâm tương đối sớm thông qua các chương trình hợp tác quốc tế. Dự án EU (2013) đã ban hành *Bộ công cụ du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam*, trong đó xác định rõ vai trò và trách nhiệm của Nhà nước, doanh nghiệp, cộng đồng địa phương và du khách trong việc thực hiện các nguyên tắc phát triển bền vững. Bộ công cụ này được xem là tài liệu nền tảng, có giá trị định hướng cho nhiều địa phương trong quá trình xây dựng chính sách và triển khai các mô hình du lịch có trách nhiệm.

Dưới góc độ môi trường và xã hội, Nguyễn Hằng (2014) cho rằng du lịch có trách nhiệm không chỉ góp phần giảm thiểu ô nhiễm, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên mà còn nâng cao chất lượng sống của cộng đồng dân cư tại điểm đến thông qua việc tạo việc làm, bảo tồn bản sắc văn hóa và tăng cường sự tham gia của người dân địa phương. Quan điểm này đã được nhiều nghiên cứu và bài viết sau đó kế thừa và phát triển.

Một số công trình nghiên cứu tập trung phân tích thực tiễn triển khai du lịch có trách nhiệm tại các điểm đến cụ thể. Nguyễn Hoa (2017), khi nghiên cứu trường hợp Vịnh Hạ Long, đã chỉ ra những kết quả tích cực trong công tác bảo vệ môi trường, quản lý rác thải và kiểm soát hoạt động du lịch. Tiếp cận sâu hơn, Nguyễn Thị Hằng (2023) cho rằng bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai du lịch có trách nhiệm tại Vịnh Hạ Long vẫn còn tồn tại những hạn chế liên quan đến ý thức của du khách và sự phối hợp giữa các bên liên quan. Đây là những kinh nghiệm thực tiễn có giá trị tham khảo đối với các địa phương ven biển và khu du lịch sinh thái.

Ở góc độ quản lý nhà nước và kinh nghiệm quốc tế, Nguyễn Thị Kim Liên (2021) đã tổng hợp các mô hình quản lý du lịch có trách nhiệm của một số quốc gia, từ đó nhấn mạnh vai trò của thể chế, quy hoạch và các chính sách hỗ trợ cộng đồng trong việc bảo đảm tính bền vững của hoạt động du lịch tại Việt Nam. Nghiên cứu này góp phần làm rõ khung chính sách cần thiết cho việc triển khai du lịch có trách nhiệm ở cấp địa phương.

Bên cạnh các nghiên cứu học thuật, nhiều bài viết thực tiễn phản ánh xu hướng phát triển du lịch xanh và du lịch có trách nhiệm tại các địa phương như Hội An, Đà Nẵng, Bà Rịa – Vũng Tàu, Khánh Hòa và Tiền Giang (Hữu Nghị, 2015; Đình Phong, n.d.; Huỳnh Sơn, 2024; Thanh Hương, 2025; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tiền Giang, n.d.). Các địa phương này đã triển khai nhiều giải pháp như hạn chế rác thải nhựa, sử dụng sản phẩm thân thiện với môi trường, bảo tồn di sản văn hóa, hỗ trợ sinh kế cho người dân và thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng địa phương. Thực tiễn cho thấy, nếu được triển khai đồng bộ, du lịch có trách nhiệm không chỉ là xu hướng tất yếu mà còn mang lại hiệu quả kinh tế – xã hội rõ rệt.

Ngoài ra, vai trò của truyền thông và nâng cao nhận thức xã hội trong việc thúc đẩy du lịch có trách nhiệm cũng được đề cập trong các nghiên cứu gần đây. Phạm Thanh Bình và Dương Thanh Tùng (2024) nhấn mạnh hiệu quả của các nền tảng truyền thông số trong việc định hướng hành vi du lịch có trách nhiệm cho giới trẻ, góp phần hình thành thói quen tiêu dùng du lịch bền vững trong dài hạn.

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước đã cung cấp cơ sở lý luận và thực tiễn tương đối phong phú về du lịch có trách nhiệm. Tuy nhiên, vẫn còn thiếu các nghiên cứu chuyên sâu gắn với điều kiện tự nhiên, kinh tế – xã hội và đặc thù văn hóa của tỉnh Cà Mau. Do đó, việc kế thừa có chọn lọc các kết quả nghiên cứu trước, đồng thời phân tích thực tiễn địa phương để đề xuất các giải pháp phù hợp là cần thiết, có ý nghĩa cả về mặt khoa học và thực tiễn.

3.2 Cơ sở lý luận về du lịch có trách nhiệm

3.2.1 Khái niệm

Theo Tuyên bố Cape Town (2002), du lịch có trách nhiệm được hiểu thống nhất là những hoạt động và quá trình du lịch trực tiếp, hoặc gián tiếp giảm thiểu những tác động tiêu cực về kinh tế, xã hội, môi trường, mang lại lợi ích kinh tế nhiều hơn cho cư dân địa phương và nâng cao sự phồn thịnh cho cộng đồng điểm đến du lịch.

Theo Bộ công cụ du lịch có trách nhiệm của Dự án EU (2013), du lịch có trách nhiệm là nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực và tăng cường những tác động tích cực của du lịch, tạo ra một nơi tốt đẹp hơn để con người sinh sống và tham quan.

Theo Manente và cộng sự (2014), du lịch có trách nhiệm bao gồm tất cả các hình thức du lịch chú ý đến việc tôn trọng và bảo tồn lâu dài các nguồn tài nguyên tự nhiên, văn hóa bản địa; phát huy vai trò của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch; đảm bảo hài hòa lợi ích kinh tế giữa các bên liên quan nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực của du lịch, đồng thời đóng góp một cách tích cực và công bằng vào sự phát triển và thịnh vượng của những người sinh sống, làm việc và nghỉ dưỡng tại địa phương đó.

Goodwin (2016) cho rằng “Du lịch có trách nhiệm là tạo ra nơi tốt hơn để con người sinh sống và nơi tốt hơn để con người tham quan”. Theo Harold Goodwin, du lịch có trách nhiệm là việc đảm bảo sự phát triển bền vững thông qua du lịch, bằng cách xác định và giải quyết các vấn đề kinh tế, xã hội và môi trường quan trọng tại địa phương. Hiểu đơn giản, đó là cách tiếp cận du lịch nhằm tối đa hóa lợi ích và giảm thiểu tác động tiêu cực.

Như vậy, Du lịch có trách nhiệm là một cách tiếp cận quản lý, khai thác du lịch theo hướng tôn trọng những nét văn hóa bản địa, đặc điểm kinh tế - xã hội và môi trường tại điểm đến và giảm thiểu các tác động tiêu cực của du lịch gây ra, làm cho người dân tại địa điểm tham quan có cuộc sống tốt đẹp hơn, từ đó góp phần phát triển du lịch bền vững.

3.2.2 Mối quan hệ giữa du lịch có trách nhiệm và du lịch bền vững

Du lịch có trách nhiệm và du lịch bền vững có mối quan hệ mật thiết nhưng mang những trọng tâm khác nhau. Theo Thúy Hằng và Phạm Hương (2013), du lịch có trách nhiệm mang tính phổ quát và định hướng cao, bao hàm các loại hình du lịch khác nhằm đạt sự phát triển hài hòa của toàn ngành, bảo đảm bình đẳng giữa các bên tham gia và góp phần tạo dựng môi trường du lịch lành mạnh.

Manente và cộng sự (2014) nhấn mạnh rằng du lịch có trách nhiệm tập trung vào hành vi và thái độ của du khách, khuyến khích họ tôn trọng nơi đến, tôn trọng cư dân địa phương và ủng hộ phúc lợi cộng đồng, chẳng hạn như ưu tiên sử dụng sản phẩm địa phương. Trong khi đó, du lịch bền vững đề cập rộng hơn đến việc lập kế hoạch, chính sách và quản lý điểm đến nhằm cân bằng lợi ích kinh tế, xã hội và môi trường, bảo đảm sự hài hòa giữa các bên liên quan.

Nói cách khác, du lịch có trách nhiệm là thực hành của các cá nhân và tổ chức du lịch nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực và tăng cường tác động tích cực tại điểm đến, trong khi du lịch bền vững là chiến lược tổng thể do các nhà quản lý và hoạch định chính sách triển khai để đạt mục tiêu phát triển lâu dài. Sự kết hợp giữa hai khái niệm này tạo ra mô hình du lịch vừa đảm bảo lợi ích kinh tế, vừa bảo tồn tài nguyên tự nhiên, văn hóa bản địa và nâng cao chất lượng đời sống cộng đồng.

3.3 Kinh nghiệm phát triển du lịch có trách nhiệm tại một số địa phương ở Việt Nam

Thực tiễn phát triển du lịch tại nhiều địa phương ở Việt Nam cho thấy du lịch có trách nhiệm đã và đang được triển khai với những cách tiếp cận khác nhau, gắn với điều kiện tài nguyên, văn hóa và định hướng phát triển của từng vùng. Việc tổng hợp và phân tích các kinh nghiệm này là cơ sở quan trọng để xác định những bài học có thể vận dụng cho tỉnh Cà Mau trong quá trình phát triển du lịch theo hướng bền vững.

3.3.1 Thừa Thiên Huế

Trong những năm qua, hoạt động du lịch có trách nhiệm tại tỉnh Thừa Thiên – Huế đã được triển khai mạnh mẽ, hướng đến mục tiêu bảo tồn giá trị văn hóa, bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng trải nghiệm của du khách. Sở Du lịch tỉnh Thừa Thiên Huế cũ đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử văn minh trong du lịch dưới dạng hình ảnh vào tháng 01/2018. Bộ quy tắc tập trung đề cao trách nhiệm của du khách trong việc tôn trọng di sản văn hóa Huế, giữ gìn cảnh quan tại các điểm đến; đồng thời định hướng các tổ chức và cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch thực hiện nghiêm túc các chuẩn mực tiếp đón khách.

Bên cạnh đó, địa phương cũng định hướng giảm thiểu tác động của phương tiện cơ giới và cải thiện chất lượng môi trường đô thị với mục tiêu Huế sẽ là “thành phố du lịch không phát thải Carbon” vào năm 2030. Để hiện thực hóa mục tiêu này, chính quyền địa phương đã nâng cấp hệ thống hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi cho việc di chuyển bằng xe đạp, xe điện của cả người dân và du khách ở nhiều độ tuổi. Hoạt động du lịch bằng xe đạp giúp du khách tiếp cận các di sản như Kinh thành Huế, hệ thống lăng tẩm các vị vua triều Nguyễn và trải nghiệm không gian yên bình bên dòng sông Hương, qua đó góp phần giảm phát thải ra môi trường và nâng cao tính bền vững của ngành du lịch.

Huế cũng đã triển khai thành công chương trình “Cảm ơn dòng Hương”, hoạt động đã nhận sự ủng hộ tích cực của nhiều du khách nội địa và quốc tế, cùng với cư dân địa phương tham gia thu gom rác thải dưới sông Hương, góp phần xây dựng hình ảnh điểm đến xanh, sạch và bền vững.

Chính quyền địa phương cũng vận động các doanh nghiệp du lịch áp dụng mô hình sử dụng năng lượng xanh. Điển hình là homestay Lương Quán (xã Thủy Biều), nơi toàn bộ năng lượng phục vụ du khách được khai thác từ nguồn năng lượng tự nhiên.

Từ thực tiễn phát triển du lịch có trách nhiệm tại Thừa Thiên Huế, có thể rút ra kinh nghiệm về việc sử dụng các công cụ quản lý mềm như bộ quy tắc ứng xử du lịch và phát triển giao thông xanh nhằm điều chỉnh hành vi của các chủ thể tham gia hoạt động du lịch. Cách tiếp cận này không chỉ góp phần bảo vệ môi trường và không gian di sản mà còn nâng cao ý thức

trách nhiệm của cộng đồng, doanh nghiệp và du khách. Kinh nghiệm này có ý nghĩa tham khảo quan trọng đối với tỉnh Cà Mau trong bối cảnh cần hài hòa giữa khai thác tài nguyên du lịch và bảo tồn các giá trị tự nhiên, văn hóa đặc thù.

3.3.2 Đà Nẵng

Hội An (Đà Nẵng) là địa phương tiên phong xây dựng mô hình du lịch xanh theo Bộ tiêu chí du lịch xanh gồm 6 lĩnh vực: khách sạn, homestay, khu nghỉ dưỡng sinh thái, điểm du lịch cộng đồng, lễ hành và điểm tham quan. Tại trung tâm phố cổ, du khách được khuyến khích di chuyển bằng phương tiện không phát thải như đi bộ hoặc xe đạp qua các tuyến phố sầm uất bên sông Thu Bồn.

Để tăng cường du lịch có trách nhiệm, Hội An cũng rất chú trọng sự tham gia của người dân vào hoạt động du lịch. Nhiều cơ sở dịch vụ quy mô lớn, bao gồm khách sạn 4–5 sao, câu lạc bộ biển đêm, nhà hàng đặc sản và những thương hiệu may đo nổi tiếng như Yaly, Á Đông Silk, Thu Thủy phần lớn được đầu tư bởi người địa phương.

Nhiều sáng kiến cộng đồng như chợ đêm không tiếng động cơ, phố đèn lồng đêm rằm, trồng hoa trước nhà tại Hội An đều được bàn bạc và triển khai thống nhất từ tổ dân phố, đảm bảo sự tham gia và cam kết thực hiện của cư dân. Đây là minh chứng cho việc vận dụng hiệu quả nguyên tắc của du lịch có trách nhiệm: phát huy nội lực cộng đồng, bảo tồn văn hóa và bảo vệ môi trường.

Chính quyền địa phương đóng vai trò then chốt trong định hướng và kiểm soát phát triển du lịch. Bên cạnh việc khuyến khích các mô hình bền vững, Hội An kiên quyết từ chối những dự án không phù hợp, chẳng hạn như đề xuất đầu tư trò chơi có thưởng nhằm gia tăng yếu tố giải trí cho khách du lịch, tránh xung đột với định hướng phát triển chung.

Tại Cù Lao Chàm (Đà Nẵng), chiến dịch “Cù Lao Chàm nói không với túi nilon” được bắt đầu triển khai từ năm 2009, và đã nhận được sự hưởng ứng của 600 hộ dân. Việc loại bỏ túi nilon đã trở thành thói quen lâu dài, người dân sử dụng giỏ nhựa khi đi chợ, kết hợp với các sản phẩm bao gói từ giấy báo, lá chuối hoặc đồ hộp tái sử dụng nhiều lần thay túi nilon. Các điểm ăn uống, cafe trên đảo cũng sử dụng các ống hút, đũa ăn được làm từ sậy, tre, trúc thay thế cho nguyên liệu nhựa. Không chỉ riêng người dân địa phương, mà tại khu vực cảng Cửa Đại, trước khi xuống ca nô ra Cù Lao Chàm, du khách luôn được hướng dẫn viên và nhân viên cảng tuyên truyền, hướng dẫn không mang đồ nhựa một lần ra đảo, chuyển đổi từ túi nilon sang túi giấy hoặc các loại túi dễ phân hủy, thân thiện với môi trường.

Ngoài ra, nhằm khuyến khích khách du lịch và người dân sử dụng phương tiện di chuyển bền vững, từ tháng 3/2023 Đà Nẵng đã thực hiện mô hình dịch vụ trạm xe đạp công cộng với tổng cộng 61 trạm và khoảng 600 xe được lắp đặt tại các xã, phường nhanh chóng nhận được sự hưởng ứng của người dân và du khách. Các trạm xe được bố trí ưu tiên gần các điểm dừng xe buýt để kết nối với hệ thống vận tải công cộng, đảm bảo an toàn giao thông và duy trì mỹ quan đô thị. Tiêu biểu, tại trạm T22 gần Bảo tàng Đà Nẵng trên đường Bạch Đằng, du khách vừa có thể đạp xe vừa thưởng ngoạn toàn cảnh đôi bờ sông Hàn.

Kinh nghiệm Hội An và Cù Lao Chàm cho thấy vai trò then chốt của cộng đồng địa phương trong phát triển du lịch có trách nhiệm. Việc kiên định định hướng du lịch xanh, kiểm soát chặt chẽ các dự án đầu tư và triển khai hiệu quả các chương trình giảm thiểu rác thải nhựa đã tạo ra sự chuyển biến tích cực trong bảo vệ môi trường và gìn giữ giá trị văn hóa bản địa. Đây là bài học phù hợp để Cà Mau vận dụng nhằm nâng cao sự tham gia của cộng đồng và kiểm soát tác động môi trường trong quá trình mở rộng hoạt động du lịch.

3.3.3 Hà Nội

Hà Nội đã triển khai nhiều kế hoạch và dự án nhằm thúc đẩy phát triển du lịch có trách nhiệm, trong đó trọng tâm là xây dựng và hoàn thiện các sản phẩm du lịch văn hóa và làng nghề theo hướng chuyên nghiệp, độc đáo và bền vững. Thành phố định hướng hài hòa giữa tăng

trường kinh tế và trách nhiệm xã hội thông qua việc bảo tồn giá trị di sản, giữ gìn bản sắc văn hóa và nâng cao trải nghiệm du lịch.

Trong thời gian qua, Hà Nội đã khai thác hiệu quả các mô hình du lịch nghệ thuật gắn với di sản, tiêu biểu như múa rối nước Đào Thục gắn với di tích Cổ Loa; không gian văn hóa đền thờ Hai Bà Trưng kết hợp với làng hoa Tiền Phong; và hệ thống di tích tại Ba Vì gắn với cảnh quan Vườn quốc gia Ba Vì và khu di tích K9 – Đá Chông. Các mô hình này không chỉ phát huy giá trị văn hóa – lịch sử mà còn tạo cơ hội sinh kế cho cộng đồng địa phương, phù hợp với nguyên tắc phát triển du lịch có trách nhiệm.

Song song đó, Hà Nội phát triển nhiều sản phẩm du lịch trải nghiệm ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm tăng tính hấp dẫn và giá trị giáo dục, như tour đêm tại Nhà tù Hỏa Lò, chương trình “Giải mã Hoàng thành Thăng Long”, trình chiếu Mapping và 3D tại Văn Miếu – Quốc Tử Giám, tour đi bộ về kiến trúc Pháp, cùng các chương trình âm nhạc dân gian tại các tuyến phố đi bộ. Những sản phẩm này góp phần truyền tải giá trị di sản theo phương thức sáng tạo, dễ tiếp cận và mang tính bền vững.

Bên cạnh việc đa dạng hóa sản phẩm, ngành Du lịch Hà Nội triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý và truyền thông, bao gồm chuẩn hóa nội dung thuyết minh, xây dựng hình ảnh 360 độ, khảo sát xây dựng tour mới, tổ chức lễ hội làng nghề và quảng bá ẩm thực địa phương. Các giải pháp này được thực hiện thông qua sự phối hợp giữa các sở, ngành và địa phương, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường nhận thức của cộng đồng về du lịch có trách nhiệm.

Nhìn chung, những nỗ lực trên khẳng định vai trò tiên phong của Hà Nội trong phát triển du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam, đồng thời tạo tiền đề thúc đẩy du lịch bền vững, bảo tồn văn hóa và gia tăng lợi ích xã hội – kinh tế cho địa phương.

Từ Hà Nội có thể rút ra kinh nghiệm về việc khai thác di sản văn hóa gắn với sáng tạo sản phẩm du lịch và ứng dụng công nghệ trong bảo tồn, quản lý và quảng bá điểm đến. Cách tiếp cận này góp phần giảm áp lực trực tiếp lên tài nguyên du lịch, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý và truyền thông về du lịch có trách nhiệm. Kinh nghiệm này có thể được Cà Mau tham khảo trong việc đa dạng hóa sản phẩm du lịch gắn với văn hóa địa phương và nâng cao chất lượng quản lý điểm đến.

3.3.4 Thành phố Hồ Chí Minh: Trường hợp Côn Đảo

Nắm bắt xu hướng phát triển du lịch có trách nhiệm, các cơ quan quản lý nhà nước và các doanh nghiệp du lịch tại Côn Đảo đã triển khai nhiều biện pháp phù hợp nhằm thúc đẩy phát triển bền vững.

Tại Côn Đảo, từ ngày 01/01/2025 địa phương đã thực hiện chiến dịch “Giỏ lễ xanh” vào tất cả các ngày trong năm và nhận được sự đồng thuận của người dân và du khách sau một thời gian dài triển khai thí điểm và thực hiện tuyên truyền. Chủ trương của chiến dịch là “nói không” với hàng mã và hạn chế sử dụng đồ nhựa tại các điểm di tích. Cụ thể, giỏ lễ phải có kích thước không vượt quá 50cm; không có vàng mã, nút xộp, túi nilon, chai nhựa và khay nhựa dùng một lần, thay vào đó giỏ lễ sử dụng hoa tươi, gương, lược, nón, khăn... đều là vật phẩm thật, vừa góp giảm thiểu rác thải gây ô nhiễm môi trường tự nhiên, vừa đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy tại các điểm tham quan.

Bên cạnh chính sách quản lý của chính quyền địa phương, nhiều doanh nghiệp du lịch tại Côn Đảo cũng nhận thức rõ rằng phát triển du lịch xanh và bền vững là điều kiện để tồn tại và cạnh tranh, từ đó tích cực áp dụng những giải pháp thân thiện với môi trường trong quá trình phục vụ du khách. Tiêu biểu, tại Resort Six Senses Côn Đảo, du khách có thể tham gia các hoạt động tái chế xà phòng, nển từ nguyên liệu đã qua sử dụng; tham quan khu xử lý nước uống đóng chai, trang trại nuôi gà, trồng rau sạch và trải nghiệm không gian thiên nhiên nguyên sơ. Bên cạnh đó, cơ sở lưu trú cũng thường xuyên tổ chức hoạt động dọn dẹp, làm sạch bãi biển, thu gom và phân loại rác thải; triển khai dự án ủ rác thải hữu cơ để sản xuất phân bón phục vụ chăm sóc cây xanh trong khuôn viên. Những hoạt động này không chỉ nâng cao trải nghiệm của du khách,

mà còn thể hiện cam kết của Côn Đảo và doanh nghiệp địa phương trong việc bảo tồn tài nguyên, giảm thiểu tác động môi trường, hướng tới phát triển du lịch bền vững và có trách nhiệm.

Kinh nghiệm từ Côn Đảo cho thấy sự cần thiết của việc kết hợp chặt chẽ giữa vai trò quản lý của Nhà nước và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong phát triển du lịch có trách nhiệm. Các giải pháp bảo vệ tài nguyên, giảm thiểu rác thải và bảo tồn hệ sinh thái được triển khai song song với việc nâng cao chất lượng trải nghiệm du khách. Đây là bài học có giá trị đối với Cà Mau trong việc thúc đẩy sự tham gia và trách nhiệm của doanh nghiệp du lịch đối với môi trường và cộng đồng địa phương.

3.3.5 Quảng Ninh: Trường hợp Vịnh Hạ Long

Thực tiễn quản lý và khai thác du lịch tại Vịnh Hạ Long trong những năm gần đây cho thấy địa phương đã hình thành được nhiều kinh nghiệm quan trọng trong phát triển du lịch có trách nhiệm, đặc biệt trên hai phương diện: bảo vệ môi trường và bảo tồn văn hóa bản địa.

Trước hết, về quản lý môi trường, từ năm 2019 thành phố Hạ Long đã triển khai phong trào “Chống rác thải nhựa” trong toàn bộ hoạt động du lịch và dịch vụ tại vịnh. Kinh nghiệm quan trọng ở giai đoạn này là sự huy động phối hợp của ba chủ thể: chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng du khách. Các cơ sở kinh doanh, bến cảng và dịch vụ đều thống nhất áp dụng nguyên tắc “nói không với nhựa dùng một lần”, đồng thời thay thế bằng vật liệu thân thiện môi trường. Việc truyền thông rộng rãi qua các kênh đại chúng giúp nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận xã hội, qua đó tăng tính bền vững của chính sách.

Từ năm 2022, Ban Quản lý Vịnh Hạ Long tiếp tục củng cố công tác giám sát bằng việc kiểm soát nghiêm ngặt sản phẩm nhựa dùng một lần ngay tại công soát vé lên tàu tham quan. Một kinh nghiệm nổi bật là kết hợp đồng thời giữa chế tài quản lý và truyền thông định hướng. Ban Quản lý đã hợp tác với các đơn vị báo chí, truyền hình và phát hành nội dung truyền thông trực tuyến, đồng thời tổ chức tuyên truyền trực tiếp tới doanh nghiệp tàu du lịch, cơ sở dịch vụ kayak, hộ nuôi trồng thủy sản và hàng nghìn đoàn khách quốc tế và nội địa. Cách tiếp cận này cho thấy hiệu quả của việc gắn kết truyền thông đa kênh với thực thi chính sách.

Bên cạnh đó, từ tháng 3/2023, công tác vệ sinh môi trường được triển khai ở quy mô lớn, huy động hơn 3.500 lượt nhân lực và 1.600 lượt phương tiện thu gom phao xốp, bè mảng và rác thải trên vịnh. Tại các điểm tham quan, hệ thống biển báo được lắp đặt nhằm hướng dẫn hành vi du khách và duy trì trật tự môi trường; đường dây nóng đa ngôn ngữ đảm bảo xử lý kịp thời các phản ánh. Từ thực tiễn này có thể rút ra kinh nghiệm về tầm quan trọng của hạ tầng quản lý mềm (biển báo, quy tắc, đường dây nóng) kết hợp với nguồn lực quản lý cứng (nhân lực, phương tiện).

Về bảo tồn văn hóa và phát triển cộng đồng, Hạ Long đã triển khai Bộ Quy tắc ứng xử “Nụ cười Hạ Long”, góp phần định hướng hành vi văn minh cho người dân và lực lượng lao động du lịch. Các mô hình du lịch dựa vào cộng đồng như chèo đò tham quan làng chài, thu gom rác trên vịnh hay bảo tồn văn hóa vạn chài cho thấy hiệu quả trong việc vừa tạo sinh kế ổn định (thu nhập 2,5–3,0 triệu đồng/tháng), vừa bổ sung sản phẩm du lịch có hàm lượng văn hóa đặc trưng. Ngoài ra, việc thành lập Đội hát giao duyên và mở lớp truyền dạy kỹ thuật đan lưới, sửa ngư cụ đã tạo ra sản phẩm diễn xướng và trải nghiệm văn hóa tại Trung tâm Cửa Vạn, góp phần duy trì di sản văn hóa phi vật thể của cư dân vùng biển.

Từ kinh nghiệm của Quảng Ninh, đặc biệt là tại Vịnh Hạ Long, có thể rút ra bài học về việc huy động sự tham gia của nhiều bên liên quan trong quản lý môi trường du lịch, kết hợp giữa truyền thông nâng cao nhận thức và việc áp dụng các quy định, chế tài quản lý. Đồng thời, việc gắn bảo tồn các giá trị văn hóa với phát triển sinh kế cho cộng đồng địa phương góp phần đảm bảo tính bền vững của du lịch. Kinh nghiệm này phù hợp để Cà Mau tham khảo trong quản lý các khu, điểm du lịch sinh thái và cộng đồng.

3.3.6 Khánh Hòa

Phát triển du lịch có trách nhiệm tại Khánh Hòa đang trở thành một hướng tiếp cận quan trọng, không chỉ được định hướng bởi các cơ quan quản lý nhà nước mà còn nhận được sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp. Một minh chứng tiêu biểu là Công ty Cổ phần Du lịch Long Phú, đơn vị đã triển khai Chương trình Du lịch xanh từ ngày 01/6/2025 với thông điệp “Đảo sạch, biển xanh – Nhờ bạn giữ gìn”, đồng thời áp dụng quy định “Không mang vật dụng bằng nhựa không phân hủy” tại Khu du lịch Đảo Hoa Lan và Đảo Khí. Bên cạnh đó, doanh nghiệp đã dừng hoạt động cưỡi voi nhằm bảo vệ động vật hoang dã, thay thế bằng các hình thức tương tác thân thiện như cho voi ăn và chụp ảnh, phù hợp với xu thế du lịch nhân văn và bền vững.

Các cơ sở lưu trú trên địa bàn, đặc biệt tại khu vực Bãi Dài (Cam Lâm), cũng tích cực triển khai các hoạt động quảng bá văn hóa – ẩm thực địa phương thông qua việc tăng cường phục vụ món ăn truyền thống và tổ chức lớp dạy nấu ăn Việt Nam. Nhiều khu nghỉ dưỡng như Alma và Radisson Blu đã xây dựng các tour trải nghiệm văn hóa tại vườn xoài cổ, làng chài truyền thống, hoặc tổ chức hoạt động “đi chợ cùng đầu bếp”, góp phần nâng cao trải nghiệm và hiểu biết của du khách về đời sống bản địa. Riêng Radisson Blu Resort Cam Ranh còn triển khai các giải pháp giảm thiểu tác động môi trường, bao gồm sử dụng năng lượng tái tạo, loại bỏ rác thải nhựa dùng một lần, ưu tiên sử dụng lao động địa phương và tổ chức các workshop tái chế (bã cà phê, xà phòng, vải vụn) nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường biển.

Ở cấp độ quản lý nhà nước, tỉnh Khánh Hòa đã chủ động tạm dừng hoạt động lặn biển tại Hòn Mun trước tình trạng suy thoái rạn san hô và triển khai chương trình bảo tồn tổng thể vịnh Nha Trang. Cuối năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phát triển du lịch xanh và bền vững đến năm 2030 với các mục tiêu cụ thể: 80% điểm và cơ sở kinh doanh du lịch đạt nhãn du lịch xanh; 80% cơ sở loại bỏ sản phẩm nhựa dùng một lần và túi nilon khó phân hủy; 95% cơ sở sử dụng năng lượng tái tạo; và hình thành bốn tuyến du lịch xanh liên kết toàn tỉnh. Những nỗ lực này cho thấy định hướng phát triển du lịch có trách nhiệm tại Khánh Hòa đang được thực thi đồng bộ, góp phần bảo đảm cân bằng giữa tăng trưởng du lịch và bảo tồn tài nguyên – môi trường.

Kinh nghiệm từ Khánh Hòa cho thấy vai trò tiên phong của doanh nghiệp trong triển khai các mô hình du lịch xanh và du lịch có trách nhiệm, cùng với sự cần thiết của các chính sách phát triển du lịch mang tính dài hạn. Việc quản lý chặt chẽ tài nguyên biển, đảo đã góp phần hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên. Đây là bài học quan trọng để Cà Mau vận dụng trong bối cảnh phát triển du lịch biển, đảo gắn với mục tiêu bảo vệ tài nguyên và phát triển bền vững.

3.4 Bài học kinh nghiệm phát triển du lịch có trách nhiệm cho Cà Mau

Từ thực tiễn nhiều địa phương, có thể rút ra một số bài học quan trọng nhằm định hướng Cà Mau phát triển du lịch theo hướng có trách nhiệm và bền vững.

Thứ nhất, cần ưu tiên phát triển hệ thống giao thông xanh, thân thiện với môi trường như tuyến phố đi bộ và mạng lưới xe đạp công cộng tại các điểm du lịch trọng điểm. Thực tiễn cho thấy các mô hình như tuyến phố đi bộ ven sông Bạc Liêu (từ Nhà Công tử Bạc Liêu – Phước Đức Cổ Miếu – Chợ Bạc Liêu) hoặc các tuyến tham quan kết hợp xe đạp (Nhà Công tử Bạc Liêu – Khu lưu niệm nghệ thuật đờn ca tài tử Nam Bộ – Quán Âm Phật Đài – Điện gió Hòa Bình 01) không chỉ góp phần giảm áp lực giao thông mà còn nâng cao trải nghiệm của du khách. Trên cơ sở đó, mô hình này có thể được nghiên cứu mở rộng và áp dụng tại khu du lịch Đất Mũi nhằm tạo điều kiện cho du khách trải nghiệm cảnh quan bãi bồi, rừng đước, cũng như trong khuôn viên khu du lịch Hòn Đá Bạc và Vườn quốc gia U Minh Hạ. Việc phát triển hạ tầng dành cho đi bộ và xe đạp, khi được triển khai đồng bộ với các biện pháp bảo vệ môi trường, sẽ góp phần giúp Cà Mau khẳng định hình ảnh một điểm đến xanh, thân thiện và phát triển bền vững.

Thứ hai, cần thúc đẩy các cơ sở kinh doanh du lịch áp dụng các tiêu chí du lịch có trách nhiệm trong quá trình hoạt động. Cụ thể, việc ưu tiên sử dụng lao động địa phương; thay thế vật

liệu nhựa dùng một lần bằng các sản phẩm thân thiện với môi trường như chai thủy tinh, ống hút sinh học, túi đựng bằng chất liệu tự nhiên; đồng thời tuân thủ quy trình xử lý nước thải theo hướng bền vững sẽ góp phần giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường. Sự tham gia chủ động của doanh nghiệp không chỉ tạo hiệu ứng lan tỏa tích cực trong toàn ngành mà còn góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và uy tín của điểm đến du lịch.

Thứ ba, Cà Mau cần định hướng khai thác bền vững giá trị văn hóa bản địa trên nền tảng hệ thống di sản của cộng đồng Kinh – Hoa – Khmer và các làng nghề truyền thống như làm muối, đan đất, dệt chiếu – những thực hành văn hóa phản ánh tri thức bản địa, phương thức sinh kế và mối quan hệ hài hòa giữa con người với môi trường tự nhiên. Việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm như thưởng thức Đờn ca tài tử, giao lưu nghệ thuật cổ truyền của đồng bào Hoa và Khmer hay hòa mình vào nhịp sống vùng sông nước thông qua việc mò nghêu, bắt ba khía, chèo xuồng, khám phá thiên nhiên ven biển không chỉ giúp du khách tiếp cận những biểu tượng văn hóa đặc trưng mà còn tạo điều kiện để họ thấu hiểu chiều sâu lịch sử – xã hội của cộng đồng sở tại. Những hình thức trải nghiệm này, khi được thiết kế phù hợp, góp phần củng cố sự gắn kết giữa du khách và cư dân địa phương, đồng thời nâng cao nhận thức về giá trị của văn hóa bản địa trong bảo tồn di sản. Tuy nhiên, quá trình khai thác cần được thực hiện một cách chọn lọc, tránh thương mại hóa quá mức; đồng thời bảo đảm tôn trọng bản sắc văn hóa và mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng – những chủ thể vừa lưu giữ vừa tái tạo các giá trị văn hóa truyền thống.

Thứ tư, nâng cao ý thức du khách về du lịch có trách nhiệm cần được triển khai theo lộ trình với hệ thống chế tài phù hợp. Các hành vi như xả rác, sử dụng túi nilon, tiêu thụ điện nước quá mức, đốt vàng mã hay ăn mặc không phù hợp tại điểm du lịch tâm linh cần được định hướng thông qua quy định rõ ràng, biển báo trực quan và sự giám sát thường xuyên. Việc tổ chức workshop về thu gom rác, trồng rừng phòng hộ, trải nghiệm sinh hoạt cộng đồng sẽ giúp nâng cao nhận thức của du khách về văn hóa – sinh thái địa phương.

Thứ năm, kinh nghiệm thực tiễn cho thấy cần tăng cường sự tham gia của cộng đồng trong quá trình xây dựng quy hoạch và chính sách du lịch. Việc tham vấn cộng đồng không chỉ giúp bảo đảm tính phù hợp và khả thi của chính sách mà còn góp phần hạn chế xung đột lợi ích, nâng cao mức độ đồng thuận xã hội. Đồng thời, sự tham gia tích cực của cộng đồng tạo động lực để người dân chủ động bảo vệ tài nguyên du lịch, gìn giữ bản sắc văn hóa và nâng cao chất lượng dịch vụ tại điểm đến.

Cuối cùng, Cà Mau cần kiên định với nguyên tắc lựa chọn dự án phù hợp với định hướng phát triển bền vững. Những dự án có nguy cơ gây tổn hại môi trường, phá vỡ cảnh quan hoặc ảnh hưởng đến văn hóa bản địa cần được đánh giá kỹ lưỡng và loại bỏ khi cần thiết. Việc sàng lọc dự án theo tiêu chí du lịch có trách nhiệm sẽ giúp bảo vệ nguồn lực tự nhiên – văn hóa, đồng thời duy trì hình ảnh của Cà Mau như một điểm đến an toàn và bền vững trong dài hạn.

4. Kết luận

Thực tiễn phát triển du lịch có trách nhiệm tại các địa phương như Thừa Thiên Huế, Đà Nẵng, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh và Khánh Hòa cho thấy, thành công của mô hình này phụ thuộc vào ba yếu tố cốt lõi: sự tham gia chủ động của cộng đồng và doanh nghiệp địa phương; chính sách định hướng rõ ràng và hỗ trợ từ chính quyền; và sự cân bằng hài hòa giữa bảo tồn tài nguyên, gìn giữ văn hóa bản địa và phát triển kinh tế. Các địa phương đã triển khai nhiều giải pháp sáng tạo như: sử dụng năng lượng tái tạo, giảm thiểu rác thải nhựa, bảo tồn và quảng bá giá trị văn hóa bản địa, phát triển sản phẩm du lịch trải nghiệm gắn với đời sống cộng đồng, đồng thời tăng cường giáo dục, nâng cao nhận thức cho người dân và du khách. Những kinh nghiệm này nhấn mạnh rằng chỉ khi các bên liên quan cùng cam kết và phối hợp chặt chẽ, du lịch mới có thể trở thành động lực kinh tế bền vững, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường và nâng cao chất lượng sống cộng đồng địa phương. Đối với Cà Mau, việc áp dụng các bài học này sẽ giúp định hướng phát triển du lịch theo hướng có trách nhiệm, bền vững và mang đậm bản sắc địa phương. Cụ thể, việc phát triển không gian thân thiện môi trường, khuyến khích

sử dụng phương tiện di chuyển bền vững, khai thác giá trị văn hóa bản địa, nâng cao ý thức du khách, thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng và lựa chọn dự án phù hợp sẽ là những chiến lược then chốt để Cà Mau trở thành điểm đến du lịch xanh, văn minh và phát triển lâu dài.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Manente, M., Minghe, V., & Mingoo, E. (2014). Responsible tourism and CSR: Assessment systems for sustainable development of SMEs in tourism. Springer.
- Dự án EU. (2013). Bộ công cụ du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam.
- Nguyễn Hằng. (2014). Phát triển du lịch có trách nhiệm với môi trường và xã hội. Tạp chí Môi trường, (01). <https://tapchimoitruong.vn/>
- Nguyễn Thị Hằng. (2023). Thực trạng phát triển du lịch có trách nhiệm tại Vịnh Hạ Long. Tạp chí Nghiên cứu Địa lí Nhân văn, (3).
- Nguyễn Thị Kim Liên. (2021). Kinh nghiệm quốc tế về quản lý phát triển du lịch có trách nhiệm tại Việt Nam. Tạp chí Khoa học và Công nghệ, (02). <https://jst-hauivn.vn/>
- Phạm Thanh Bình, & Dương Thanh Tùng. (2024). Nâng cao nhận thức về du lịch có trách nhiệm cho giới trẻ qua các nền tảng truyền thông số. Tạp chí Tài chính. <https://tapchitaichinh.vn/>
- Thanh Hương. (2025). Khánh Hòa chuyển đổi xanh trong phát triển du lịch. Tạp chí Thiên nhiên & Môi trường. <https://baokhanhhoa.vn/>
- Ayman Falak. (2025, May 12). Tourism boosts Vietnam's economic outlook in 2025. Asean Briefing. <https://www.aseanbriefing.com/news/tourism-boosts-vietnams-economic-outlook-in-2025/>
- Diệu Nhi. (2019, December 13). Du lịch có trách nhiệm (Responsible tourism) là gì? Nguyên tắc và lợi ích. VietnamBiz. <https://vietnambiz.vn/du-lich-co-trach-nhiem-responsible-tourism-la-gi-nguyen-tac-va-loi-ich-20191213152932044.htm>
- Đình Hương. (2023). Có chính sách hỗ trợ nông dân làm du lịch. Báo Đại biểu Nhân dân. <https://daibieunhandan.vn/>
- Đình Phong. (n.d.). Phát triển du lịch Đà Nẵng bền vững. Cổng thông tin Đà Nẵng Xanh. <https://danangxanh.vn/>
- Đức Quang. (n.d.). Điểm đến du lịch có trách nhiệm. Cổng thông tin Visit Huế. <http://visithue.vn/>
- Hội An – Vùng đất tiên phong du lịch xanh. (2022). Cổng thông tin Di sản Văn hóa Hội An. <http://www.hoianworldheritage.org.vn/>
- Hữu Nghị. (2015). Tiền Giang phát triển sản phẩm du lịch gắn với bản sắc văn hóa địa phương. Cổng thông tin Tổng cục Du lịch Việt Nam. <https://vietnamtourism.gov.vn/>
- Huỳnh Sơn. (2024). Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu thúc đẩy du lịch xanh phát triển bền vững. Cổng thông tin Thông tin Doanh nghiệp. <https://ttdn.vn/>
- Linh Nga. (2024). Khám phá những điểm đến du lịch có trách nhiệm. Diễn đàn Doanh nghiệp. <https://diendandoanhnghiep.vn/>
- Nguyễn Hoa. (2017). Phát triển du lịch có trách nhiệm trên Vịnh Hạ Long. Cổng thông tin Tổng cục Du lịch Việt Nam. <https://vietnamtourism.gov.vn/>
- Nguyễn Thơm. (2024). Thúc đẩy du lịch có trách nhiệm. Báo Quảng Ninh. <https://baoquangninh.vn/>
- Phương Bùi. (2023). Hà Nội: Bảo tồn các giá trị văn hóa để phát triển du lịch. Cổng thông tin Tổng cục Du lịch Việt Nam. <https://vietnamtourism.gov.vn/>
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tiền Giang. (n.d.). Phát triển cộng đồng loại hình du lịch có trách nhiệm tại Tiền Giang. Cổng thông tin Tổng cục Du lịch Việt Nam. <https://vietnamtourism.gov.vn/>
- Thùy Linh. (2022). Định hướng phát triển du lịch thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cổng thông tin điện tử Thành phố Đà Nẵng. <https://danang.gov.vn/>

Xuân Thành. (2025). Thúc đẩy du lịch có trách nhiệm. Báo Khánh Hòa. <https://baokhanhhoa.vn/>
Xuân Thành. (2025). Thúc đẩy du lịch xanh: Chìa khóa để phát triển du lịch bền vững.
Báo Khánh Hòa. <https://baokhanhhoa.vn/>